

Bản án số: 89/2022/HS-ST

Ngày 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương H Vương và Bà Mai Thị Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phương -Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị H**; tên gọi khác: Lò Thị Hoa; Giới tính: Nữ; sinh năm 1992 tại Tân Uyên, Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản Ng, xã M, Huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Lò Văn Ch, sinh năm 1958 và con bà Lò Thị B, sinh năm 1950; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Chồng, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án hình sự số 81/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 119; Điều 20; Điều 53; Điều 18; Điều 52; Điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Thị H 06 năm tù về tội “Mua bán người”. Ngày 05/9/2019 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022, đến ngày 30/4/2022 bị cáo được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã M, Huyện T, tỉnh Lai Châu. Ngày 05/7/2022, bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số 04/QĐTN-BC ngày 30/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Tân Uyên và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Đặng Tiền Gi, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 9, xã L, Huyện Ch, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Chị Lý Thị Nh, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn T, Hện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Anh Lò Văn K, sinh năm 2000; địa chỉ: Bản B, xã Th, Hện Tha, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

- Anh Lù Văn H, sinh năm 1996; địa chỉ: Bản L, xã M, Hện Th, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/3/2022, Đặng Tiền Gi và Đoàn Văn H cùng trú tại thôn 9, xã Đại Lịch, Hện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đến Hện Tân Uyên làm thuê và thuê phòng trọ tại nhà nghỉ PH Anh thuộc địa phận tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, Hện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Khoảng 19 giờ Gi cùng Lò Văn K, Lý Thị Nh, Lù Văn H và Lò Thị H (tên gọi khác Lò Thị Hoa) và một số người khác ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ của Gi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, cùng ngày thì anh Gi nghỉ trước và đi chơi. Những người còn lại uống rượu đến khoảng 23 giờ, cùng ngày thì nghỉ. Lúc này H rủ H, K, Nh đi ăn đêm, H, K, Nh đồng ý. Sau đó, K điều khiển xe chở H, H điều khiển xe của Nh chở Nh đến quán ăn đêm đối diện quán karaoke H, thuộc tổ dân phố 26, thị trấn T, Huyện T. Đến khoảng 00 giờ ngày 15/4/2022, anh Gi đi chơi về và để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn đen-xanh, biển kiểm soát 21B1- 917.51 ở dưới sân của phòng trọ và cất trong cốp xe mô tô 01 chiếc ví giả da, màu nâu trên ví có in chữ “LOUIS VUITTON PARIS” bên trong đựng số tiền 200.000 đồng (*gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng*) và 01 thẻ ATM của ngân hàng Teckcombank bằng nhựa màu xanh mang tên ĐANG TIEN GI (*trong tài khoản của thẻ ATM không có tiền*) và giấy tờ liên quan đến xe mô tô rồi lên phòng ngủ và để chìa khóa xe mô tô cùng 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen ở đầu giường rồi đi ngủ. Khoảng 01 giờ, cùng ngày, H rủ H, K, Nh sang quán Karaoke Hồng Kiều 3 đối diện do anh Nguyễn Văn Th quản lý để hát karaoke, H, K, Nh đồng ý. Sau đó, anh Th chủ quán cho H, H, K, Nh vào phòng 3 để hát. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, H đi ra ngoài hỏi xem hết bao nhiêu tiền để thanh toán thì anh Th bảo hết hơn 1.000.000 đồng thì H bảo không có tiền muốn để xe hoặc điện thoại lại thì Th nói gửi gì cũng được nên H tiếp tục vào phòng hát và hỏi tiền K nhưng K cũng không có. Lúc này do không có tiền trả tiền hát nên H đã nảy sinh ý định về phòng trọ của anh Gi để lấy trộm chiếc xe mô tô của anh Gi mang đến quán karaoke làm tin cho Th. Khoảng 04 giờ, cùng ngày H đi ra ngoài phòng hát gặp và nhờ 01 người đàn ông không rõ lai lịch tại quán Karaoke Hồng Kiều 3 chở H đi đến nhà nghỉ PH Anh nhưng không nói là đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà nghỉ PH Anh, H lên phòng trọ của Gi thì thấy cửa không khóa còn Gi đang ngủ say, phòng ngủ vẫn bật điện sáng, H quan sát thì thấy 01 chìa khóa xe mô tô và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng vỏ màu đen nhãn hiệu OPPO A5S nên H đã dùng tay phải cầm lấy chìa khóa xe và điện thoại di động cho vào túi quần đang mặc rồi đến vị trí để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX, màu sơn đen-xanh, biển kiểm soát 21B1- 917.51 của anh Gi dùng chìa khóa mở cốp kiểm tra thì thấy bên trong cốp xe mô tô có 01 chiếc ví giả da, màu nâu trên ví có in chữ

“LOUIS VUITTON PARIS” đựng số tiền 200.000 đồng (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) và 01 thẻ ATM của ngân hàng Teckcombank bằng nhựa màu xanh mang tên DANG TIEN GI (trong tài khoản của thẻ ATM không có tiền) và một số giấy tờ khác nên H cất 200.000 đồng và thẻ ATM cho vào ví của H còn chiếc ví da thì H cất giữ trên người. Sau đó, H điều khiển xe đến quán karaoke Hồng Kiều 3 gặp anh Thắng để chiếc xe mô tô đã trộm cắp lại làm tin khi nào có tiền sẽ đến trả và lấy xe về, anh Th mở cốp xe mô tô kiểm tra thì thấy có đầy đủ giấy tờ liên quan đến xe mô tô nên đồng ý cho H để chiếc xe mô tô lại. Sau đó, H tiếp tục vào trong phòng hát cùng mọi người đến khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày, thì nghỉ và biết tiền hát hết 1.743.350 đồng, khi về do không biết chữ nên H bảo Nh viết sau tờ hóa đơn với nội dung “Đ; Hoàng Đ; Hoàng Văn Đ, Mừng Khoa Tân Uyên Lai Châu tôi để lại xe 21 B1 91751, 0355.686.324” (khi giao tiếp xã hội H giới thiệu là Hoàng Đ). Sau khi thỏa thuận xong nội dung tiền hát với anh Th chủ quán thì H và Nh cùng đi về phòng trọ tại nhà nghỉ Hà K, thuộc tổ dân phố 21, thị trấn Tân Uyên, Hện Tân Uyên ngủ, còn K và H về ngủ tại nhà nghỉ PH Anh. Quá trình đi cùng nhau H không nói và Th, Nh, H, K biết chiếc xe mô tô mà H để làm tin tại quán Karaoke Hồng Kiều 3 là do phạm tội mà có. Khoảng 08 giờ cùng ngày, H bắt xe khách đến thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để làm thuê, trên đường đi H đã xóa hết dữ liệu trên điện thoại của Gi và tháo sim vứt đi dọc đường, H không nhớ ở đoạn đường nào với mục đích giữ điện thoại để sử dụng, còn số tiền 200.000 đồng, H đã tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 21/4/2022, Lò Thị H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tân Uyên đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng vỏ màu đen nhãn hiệu OPPO A5S; 01 chiếc ví giả da, màu nâu; 01 thẻ ATM của ngân hàng Teckcombank bằng nhựa màu xanh. Sau khi bị khởi tố, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng đã bỏ trốn khỏi địa pH đến ngày 05/7/2022 bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL- HĐĐGTS ngày 27/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Hện Tân Uyên kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 21B1- 917.51 có trị giá là 11.500.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen có trị giá là 1.500.000 đồng; 01 chiếc ví giả da, màu nâu có trị giá là 50.000 đồng và số tiền 200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Lò Thị H trộm cắp là 13.250.000 đồng. Đối với thẻ ATM do H trộm cắp của anh Gi quá trình điều tra xác định không có tiền nên không tiến hành định giá.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS-TU ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số 51/KLĐT ngày 24/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tân Uyên và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Thị H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Thị H tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 04 giờ, ngày 15/4/2022, tại phòng trọ của nhà nghỉ PH Anh thuộc địa phận tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, Hện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Thị H đã có hành vi trộm cắp trộm 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen có trị giá là 1.500.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 21B1- 917.51 có trị giá là 11.500.000 đồng; 01 chiếc ví giả da, màu nâu có trị giá là 50.000 đồng và số tiền 200.000 đồng của anh Đặng Tiền Gi. Tổng trị giá tài sản Lò Thị H chiếm đoạt là 13.250.000 đồng. Trộm cắp được tài sản bị cáo H để sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề liên quan đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình, do bị cáo lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu sài, đã coi thường pháp luật và lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc bảo quản tài sản nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa pH.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, không được đi học nên không biết chữ; sau khi bị khởi tố bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa pH, đến ngày 05/7/2022 bị cáo đã bị bắt theo quyết định truy nã.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; do không biết chữ, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa nên hiểu biết, nhận thức pháp luật rất hạn chế; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Ngày 25/9/2014 Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội “Mua bán người”. Ngày 05/9/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo đã từng bị xét xử, đã chấp hành hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu sài phục vụ nhu cầu cá nhân nên đã cố ý chiếm đoạt tài sản của anh Đặng Tiền Gi. Sau khi bị khởi tố bị cáo đã trốn khỏi địa pH nên đã gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo còn có khó khăn, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 21B1- 917.51 thu giữ của anh Nguyễn Văn Th và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen; 01 chiếc ví giả da, màu nâu trên ví có in chữ “LOUIS VUITTON PARIS” và 01 thẻ ATM của ngân hàng Teckcombank bằng nhựa màu xanh mang tên DANG TIEN GI thu giữ của bị cáo Lò Thị H. Quá trình điều tra, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Đặng Tiền Gi nên ngày 19/5/2022 Cơ quan Cảnh điều tra Công an Hện Tân Uyên đã tiến trả chiếc xe mô tô, chiếc điện thoại di động, chiếc ví giả da và 01 thẻ ATM trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đặng Tiền Gi là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đặng Tiền Gi đã nhận lại tài sản, không đề nghị bồi thường gì thêm và anh Nguyễn Văn Th không đề nghị bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Thị H (tên gọi khác: Lò Thị Hoa) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 01 (Một) 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2022.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND Hện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS Hện Tân Uyên;
- Công an Hện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

